



Tuần 11 (8-12/3/2021)

BSC WEEKLY REVIEW

***Canh mua tại nhịp rung lắc
trong vùng tích lũy***



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *Canh mua tại nhịp rung lắc trong vùng tích lũy*
2. PTKT VN-INDEX: *Tiếp tục vận động giằng co*
3. TIN VĨ MÔ: *OPEC tiếp tục cắt giảm sản lượng dầu khí*
4. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU: *BCC BFC DCM LIX*
5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *8/12 khuyến nghị có hiệu suất dương*
6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Viễn thông_3.70%*
7. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN: *Khối ngoại bán ròng cùng chiều với xu hướng trong khu vực*
9. CẬP NHẬT I-BROKER: *Express VCB 2020Q4*
10. PHỤ LỤC: *Dự báo ETFs FTSE quý I năm 2021*
11. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: *Canh mua tại nhịp rung lắc trong vùng tích lũy*

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1168.69	0.02%
GTGD/phiên (tỷ VND)	14,121.55	5.74%
Khối ngoại (tỷ VND)	-2985.06	
HNX-INDEX	259.80	4.25%
GTGD/phiên (tỷ VND)	2180.43	7.31%
Khối ngoại (tỷ VND)	-91.84	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	3841.94	1.95%	0.81%	-0.77%
EU (EURO STOXX)	3669.54	-0.95%	0.91%	0.38%
China (SHCOMP)	3501.99	-0.04%	-0.20%	0.54%
Japan (NIKKEI)	28864.32	-0.23%	-2.69%	0.76%
Korea (KOSPI)	3026.26	-0.57%	-2.37%	-2.28%
Singapore (STI)	3013.85	-0.03%	2.20%	3.73%
Thailand (SET)	1544.11	0.65%	2.88%	4.21%
Phillipines (PCOMP)	6881.37	-0.02%	0.12%	0.32%
Malaysia (KLCI)	1600.12	1.19%	1.42%	0.96%
Indonesia (JCI)	6258.75	-0.51%	0.27%	2.48%
Vietnam (VNIndex)	1168.69	0.01%	0.02%	10.61%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2103	1169.00	-0.41%	17123.7	29734.0
VN30F2104	1174.10	0.02%	52.8	408.8
VN30F2106	1173.50	-0.03%	8.8	334.8
VN30F2109	1178.90	0.43%	21.7	179.6

TTCK VIỆT NAM

Rung lắc trong vùng tích lũy, VN-Index duy trì trên 1,160 điểm.

Nỗ lực kiểm tra đỉnh 1,200 điểm chưa thành công, VN-Index có thêm phiên rung lắc mạnh trong vùng tích lũy sau đỉnh từ 1,150 – 1,200 điểm. Các cổ phiếu chủ chốt phân hóa, dòng tiền vận động vào các cổ phiếu vừa và nhỏ khiến cho chỉ số tiếp tục giằng co. Kết thúc tuần, VN-Index đi ngang với 7/19 ngành tăng điểm và 265 cổ phiếu tăng so với 115 cổ phiếu giảm. Các cổ phiếu ngành Phân bón, Hóa chất, Thép tăng khá mạnh và thu hút dòng tiền NĐT. Cũng như nhận định tuần trước, chúng tôi cho rằng thị trường đang thiếu tính đồng thuận và chưa có thông tin hỗ trợ để vượt 1,200 điểm. Biến động tích lũy chờ tin trong khoảng 1,150 – 1,200 điểm dự báo vẫn là vận động chính trong tuần tới.

Quỹ FTSE Russell công bố danh mục điều chỉnh quý I năm 2021, theo đó FTSE Vietnam thêm mới cổ phiếu PDR, DXG và không loại cổ phiếu nào. Các cổ phiếu thêm mới trong kỳ này tương đồng với nhận định của chúng tôi trong báo cáo tuần 9 (Link). Với thay đổi này, Quỹ dự kiến mua thêm VIC (1.2 triệu cổ phiếu), PDR (2.6 triệu cổ phiếu) và DXG (4.2 triệu cổ phiếu) trong khi bán ròng HPG (2.8 triệu cổ phiếu), VHM (0.9 triệu cổ phiếu) và SSI (1.1 triệu cổ phiếu) (Xem chi tiết trang 13). Quỹ sẽ thực hiện giao dịch từ 8-19/3. Sau đây 1 tuần quỹ ETF VNM cũng sẽ công bố danh mục điều chỉnh quý I năm 2021.

TTCK THẾ GIỚI

Chủ tịch FED không thể xoa dịu lo ngại về lợi suất và lạm phát kỳ vọng. TTCK Hoa Kỳ xoay quanh biến động lợi suất TP Chính phủ 10 năm.

Biến động của lợi tức Trái phiếu Hoa Kỳ kỳ hạn 10 năm vẫn đang là tâm điểm của thị trường ngắn hạn. Lợi tức trái phiếu sau khi lùi về 1.4% sau khi tạo đỉnh 1.6% trong phiên 25/2 đã tăng lại 1.54% ngày 4/3 cho dù Chủ tịch FED có phát biểu trấn an thị trường. TTCK Hoa Kỳ có 3 phiên giảm trước biến động này. TTCK các quốc gia chủ chốt khác và khu vực lại không ảnh hưởng từ vận động này bằng thị trường tiền tệ. USD Index tăng 1%, mức tăng ghi nhận so với hầu hết các đồng tiền khác. Sau tuần tăng khá, chỉ số hàng hóa giảm nhẹ -0.3% khi hầu hết các mặt hàng đều giảm, dẫn đầu là mức giảm -8.9%, -7.8%, -7.2% của Đường, Cà phê, Cao su. Giá dầu thô là một trong số ít cổ phiếu tăng giá nhờ OPEC+ tiếp tục giữ nguyên hạn chế sản lượng.

Trung Quốc, nền kinh tế đứng thứ 2 toàn cầu, đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế hơn 6%. Mức tăng trưởng này thấp hơn đáng kể so với mức dự báo tăng 7.9% của IMF và mức trung vị 8.4% của hơn 20 tổ chức tài chính dự báo vào tháng 2/2021. Lạm phát khoảng 3% và thâm hụt ngân sách khoảng 3.2% giảm so với mục tiêu 3.5% và 3.6% năm 2020. Đây được cho là kế hoạch thận trọng và cho thấy Chính phủ Trung Quốc chuyển hướng tăng trưởng chú trọng vào chất và bền vững. Trước đó vào cuối tháng

Chú thích: * tỷ VNĐ

^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: Tiếp tục vận động giằng co

Đồ thị tuần: VNIndex tiếp tục có tuần dao động chủ yếu tại khu vực 1160-1190 khi áp lực bán tại sát vùng đỉnh lịch sử vẫn đang khá đáng kể. Chỉ số đang có khuynh hướng tích lũy ngắn hạn để lấy thêm động lực cho sự bứt phá trong tương lai. ADX giảm về quanh giá trị 25 đồng thời các chỉ báo kỹ thuật đang có trạng thái khả quan. Đường MACD vẫn đang duy trì trên đường tín hiệu và khoảng cách đang có chiều hướng thu hẹp. Ngưỡng hỗ trợ của chỉ số trong trung hạn là tại khu vực quanh 1070 điểm, tương ứng với giá trị hiện tại của SMA20.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo động lượng RSI đi ngang trên ngưỡng trung lập.
- Thanh khoản thị trường trở lại tương đương mức trung bình 20 phiên.

Nhận định: VNIndex vẫn tiếp tục xu hướng tăng trung hạn nhưng áp lực bán đang lớn dần khi chỉ số tiến sát mức đỉnh lịch sử. Mặc dù vậy, việc thanh khoản đang có chiều hướng tăng trở lại cho thấy các thành viên tham gia thị trường dần đang trở lại với guồng giao dịch như những tháng cuối năm ngoái. Theo đánh giá hiện tại thì VNIndex trong tuần tiếp theo nhiều khả năng vẫn sẽ dao động đi ngang như tuần vừa rồi. Mặt khác, việc thị trường chứng khoán Hoa Kỳ giảm mạnh trong những phiên vừa qua sẽ phần nào tác động tâm lý các nhà giao dịch trong thời gian tới.

Đồ thị



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: OPEC tiếp tục cắt giảm sản lượng dầu khí

VIỆT NAM:

- PMI tháng 2 của Việt Nam tăng 0.3 điểm lên 51.6 điểm trong tháng 2. Số lượng đơn đặt hàng mới được duy trì, sản lượng, việc làm và hoạt động mua hàng đều tăng.
- Theo Bộ KH&ĐT, lũy kế đến cuối tháng 2/2021, tổng vốn đầu tư đăng ký của các nhà đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp (KCN) đạt khoảng 5.3 tỷ USD và 324.9 ngàn tỷ đồng. Trong đó, vốn đầu tư đã thực hiện của các dự án hạ tầng 2.34 tỷ USD và 152.4 ngàn tỷ đồng, bằng khoảng 46.2% tổng vốn đầu tư đã đăng ký.
- Thủ tướng giao các Bộ liên quan xem xét, giải quyết theo thẩm quyền kiến nghị gói cứu trợ của Hiệp hội Hàng không Việt Nam: cải thiện khả năng thanh toán (gói tín dụng 25.000 - 27.000 tỉ đồng), tiếp tục xem xét, cơ cấu lại thời hạn trả nợ mà các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi Covid-19 đã vay của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho tới hết năm 2024.
- TP Đà Nẵng kêu gọi đầu tư hệ thống tàu điện ngầm, xe điện bánh sắt có tổng vốn đầu tư dự kiến lên tới 54,500 tỷ đồng (khoảng 2 tỷ USD). 3 dự án khu công nghiệp được kêu gọi đầu tư có vốn dự kiến gần 14,000 tỷ đồng gồm Hòa Cầm giai đoạn 2, Hòa Ninh và Hòa Nhơn.

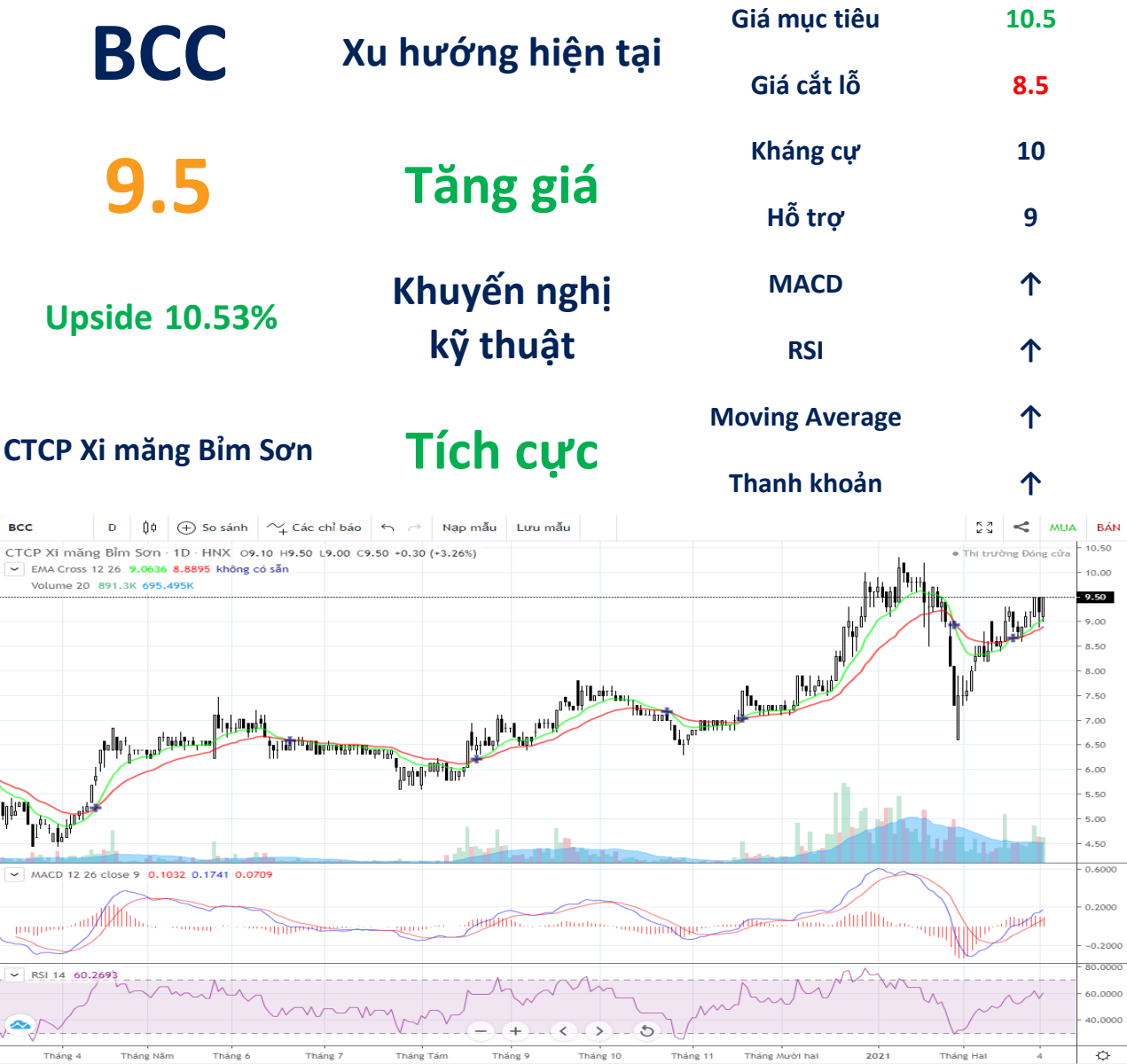
THẾ GIỚI:

- Chủ tịch Ủy ban Điều tiết Bảo hiểm và Ngân hàng Trung Quốc (CBIRC) nhận định bong bóng trên thị trường Mỹ và châu Âu có thể đổ vỡ vì đà tăng của các thị trường đang đi ngược hướng với các nền kinh tế cơ bản và sẽ phải đối mặt với sự điều chỉnh dù sớm hay muộn. Bong bóng trên thị trường bất động sản của Trung Quốc vẫn còn tương đối lớn vì rất nhiều người mua nhà với mục đích đầu tư hoặc đầu cơ.
- Phát biểu hôm 4/3, Chủ tịch FED duy trì trạng thái trung dung trong quan điểm điều hành chính sách, tiếp tục phát tín hiệu nới lỏng cho tới khi đạt mục tiêu lao động.
- Theo Goldman Sachs, lợi suất tín phiếu mười năm khả năng tăng lên 1.9% thời điểm kết thúc 2021. Lợi suất tín phiếu cùng kỳ hạn của Đức và Nhật Bản cũng được kỳ vọng tăng lên 0% từ -0.311% và 0.3% từ 0.136%.
- Theo Văn phòng Ngân sách Quốc Hội Mỹ (CBO), nợ liên bang tại nước này khả năng tăng lên 102% GDP trong 2021. Con số này kỳ vọng giảm, kéo theo thâm hụt ngân sách giảm xuống trung bình 4.4% GDP trong giai đoạn 2022-2031 từ 10.3% trong 2021. CBO dự phóng lợi suất tín phiếu chính phủ mười năm trung bình tại 1.6% từ 2021-2025, trung bình tại 3.0% từ 2026-2031
- Ngoại trừ Nga và Kazakhstan tăng sản lượng lần lượt 130,000 thùng/ngày và 20,000 thùng/ngày, những thành viên khác của OPEC+ duy trì hạn chế sản lượng, và nước lãnh đạo Saudi Arabia tiếp tục tự cắt giảm thêm 1 triệu thùng/ngày.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Khối ngoại duy trì xu hướng bán ròng trong quá trình VN-Index hình thành vùng tích lũy sau đỉnh.
- ETF FTSE giao dịch từ 8-19/3, ETF VNM công bố danh mục điều chỉnh vào 12/3.
- Ngày 8/3, GDP lần cuối, cung tiền M2 Nhật Bản; Cán cân thương mại Trung Quốc. 9/3, GDP lần cuối, thay đổi tỷ lệ thất nghiệp EU; CPI Trung Quốc. 10/3, CPI, đấu giá trái phiếu 10 năm, dự trữ dầu thô Hoa Kỳ; Công bố lãi suất NHTW Canada. 11/3, Chính sách tiền tệ, họp báo ECB; Cung tiền M2, các khoản nợ mới Trung Quốc; Đơn xin trợ cấp thất nghiệp Hoa Kỳ. 5/3, Chỉ số sản xuất công nghiệp Anh, EU; Tỷ lệ thất nghiệp Canada.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Nguồn: BSC Research

Nguồn: BSC Research



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

DCM

Xu hướng hiện tại

Giá mục tiêu 20

16.8

Tăng giá

Giá cắt lỗ 14.75

Kháng cự 17

Hỗ trợ 15.75

MACD ↑

RSI ↓

Moving Average ↑

Thanh khoản ↓

Upside 19.05%

Khuyến nghị kỹ thuật

CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau

Khả quan



Nguồn: BSC Research

LIX

Xu hướng hiện tại

Giá mục tiêu 62

55.5

Tích lũy

Giá cắt lỗ 53.25

Kháng cự 56.5

Hỗ trợ 54.5

MACD ↑

RSI ↔

Moving Average ↑

Thanh khoản ↔

Upside 11.71%

Khuyến nghị kỹ thuật

CTCP Bột giặt Lix

Khả quan



Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
28/2/21	GAS	89.3	100	83.5	92.5	5	3.58%	Có thể tiếp tục mua
28/2/21	PLX	58.2	67	53.75	58	5	-0.34%	Có thể tiếp tục mua
28/2/21	QNS	41.6	48	39	41	5	-1.44%	Có thể tiếp tục mua
21/2/21	AAA	14.3	16	13.5	14.6	12	2.10%	Có thể tiếp tục mua
21/2/21	LCG	15.45	20	14	16.2	12	4.85%	Có thể tiếp tục mua
21/2/21	MPC	36.5	43	31.5	36.9	12	1.10%	Có thể tiếp tục mua
16/2/21	LPB	14.7	18	13.5	15.75	17	7.14%	Có thể tiếp tục mua
7/2/21	DHC	68	82	60	79.8	26	17.35%	Cân nhắc không mua thêm (**)
7/2/21	PDR	60.4	72.5	51.25	62.6	26	3.64%	Có thể giữ nguyên vị thế
7/2/21	VPB	37	47	32.5	41.8	26	12.97%	Có thể tiếp tục mua
31/1/21	CKG	15.65	21	13.25	15.25	33	-2.56%	Có thể giữ nguyên vị thế
31/1/21	MWG	132.7	155	122.25	132.2	33	-0.38%	Có thể giữ nguyên vị thế

Chú thích: (*) Trạng thái kỹ thuật không tốt (**) Tiệm cận giá mục tiêu

Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
28/2/21	TLH	8.46	10	7.28	TP	3	18.20%
21/2/21	LTG	31.8	36	26.75	TP	9	13.21%
16/2/21	DGC	54.7	66	50.5	TP	15	20.66%
16/2/21	DGW	84.9	105	76.5	TP	14	23.67%
16/2/21	NHA	25.6	30	20	TP	3	17.19%
7/2/21	HII	23.3	29.5	20	SL	18	-14.16%
31/1/21	NTL	24.35	27	21.25	TP	24	10.88%
31/1/21	SJS	34.1	42	30	TP	19	23.17%
24/1/21	DXG	20	23	15.75	TP	24	15.00%
24/1/21	KDC	43	47	38.25	SL	5	-11.05%
24/1/21	MSH	42.8	51.5	39	SL	5	-8.88%
24/1/21	TNA	15.35	17	14	SL	3	-8.79%
17/1/21	CSV	30.25	33	28.5	SL	3	-5.79%
17/1/21	AGG	32.9	38	31.5	SL	2	-4.26%
17/1/21	VCS	90.3	109.5	83.5	SL	2	-7.53%

Chú thích: Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất
TP - Đã chốt lời SL - Đã cắt lỗ

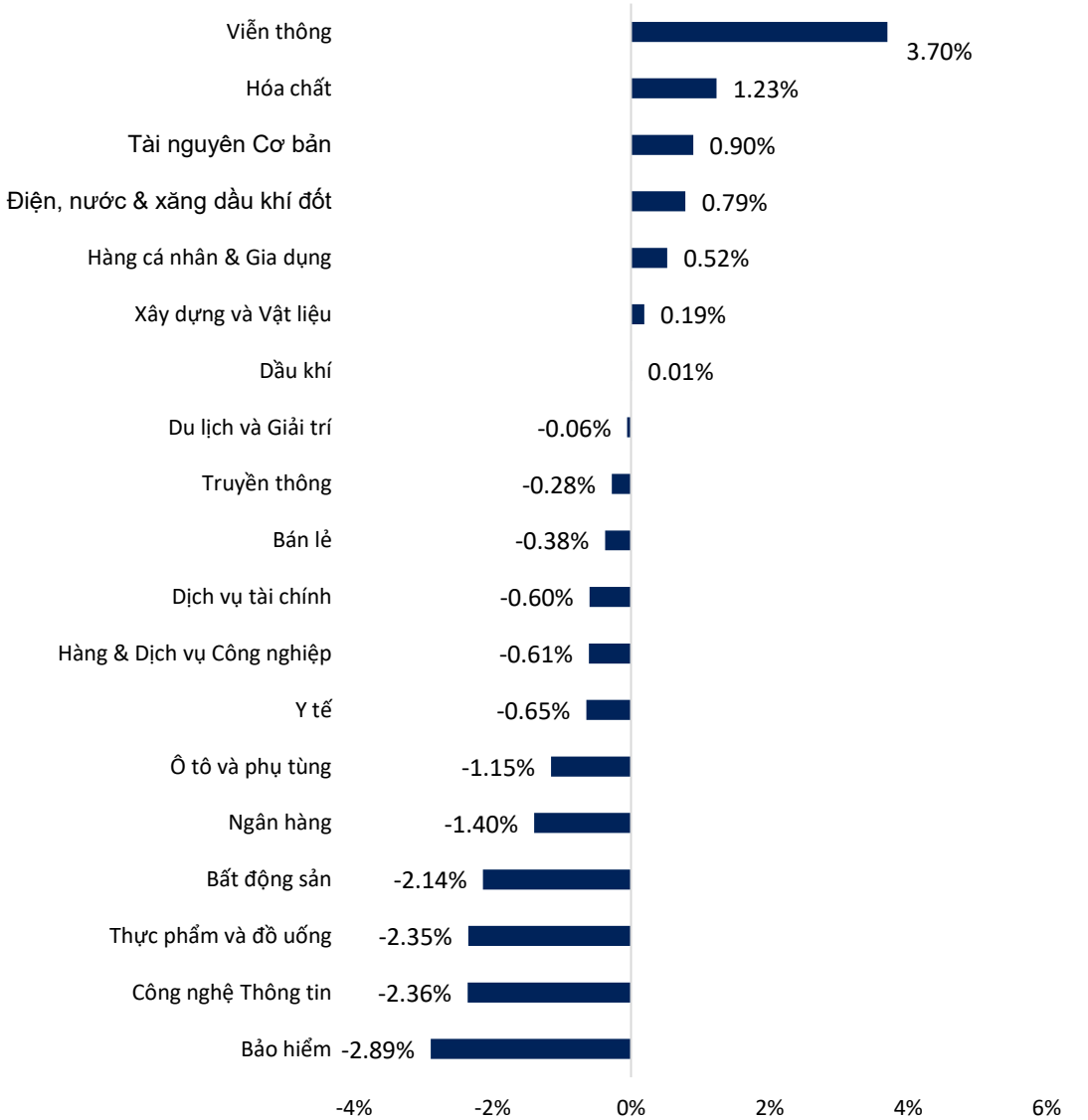
Thống kê	Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	8	4	6.59%	-1.18%	4.00%	18
Đã chốt	85	59	14.02%	-8.46%	4.81%	27



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Viễn thông	-3.45%	3.70%	7.69%	VGI	10.41%	FOX	2.95%
Hóa chất	1.08%	1.23%	19.83%	DRC	-2.89%		
Tài nguyên Cơ bản	0.54%	0.90%	14.00%	HPG	0.88%		
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2.05%	0.79%	13.56%	REE	-2.29%	POW	6.75%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.66%	0.52%	9.99%	TCM	5.04%	TNG	3.56%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	66.09	3.54%	7.46%	21.00%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	69.36	3.93%	7.67%	19.24%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	206.47	3.34%	5.85%	20.50%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,700.64	0.18%	-1.93%	-7.27%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	25.25	-0.43%	-5.33%	-6.12%	PNJ	
Đậu tương	USd/bu.	1,430.00	1.38%	1.83%	5.87%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	653.00	0.31%	-1.10%	1.12%	AFX	
Sữa	USD/cwt	16.30	0.49%	0.49%	0.31%	VNM, GTN, QNS	KDC
Cao su	JPY/kg	269.90	1.12%	-2.17%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
Đường	USd/lb.	16.40	0.86%	-0.30%	6.84%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Cà phê	USd/lb.	128.85	-2.50%	-6.29%	2.63%	VCF, CTP	CTP, DLG
Đồng	USD/MT	8,895.50	-0.13%	-2.00%	13.43%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Thép	CNY/MT	4,718.00	-2.68%	1.01%	8.48%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
Nhôm	USD/MT	2,176.00	1.04%	1.00%	10.26%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	1,140.50	-2.15%	-0.13%	10.19%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	82.55	-0.42%	1.35%	5.16%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW
Thép HRC	CNY/MT	751.73	-3.19%	-0.42%	8.60%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
GAS	+1.76%	0.818
POW	+6.75%	0.53
VIB	+3.10%	0.39
GVR	+1.04%	0.32
HVN	+2.51%	0.28
LGC	+6.71%	0.25
MSN	+0.90%	0.25
BHN	+5.81%	0.25
VPB	+0.72%	0.20
STB	+1.91%	0.176
Tổng		3.462

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
VHM	-1.60%	-1.431
VCB	-0.92%	-0.891
VIC	-0.56%	-0.542
BID	-0.82%	-0.376
CTG	-0.78%	-0.298
SAB	-0.84%	-0.257
VNM	-0.39%	-0.223
BVH	-1.67%	-0.198
NVL	-0.87%	-0.184
HDB	-1.34%	-0.15
Tổng		-4.55

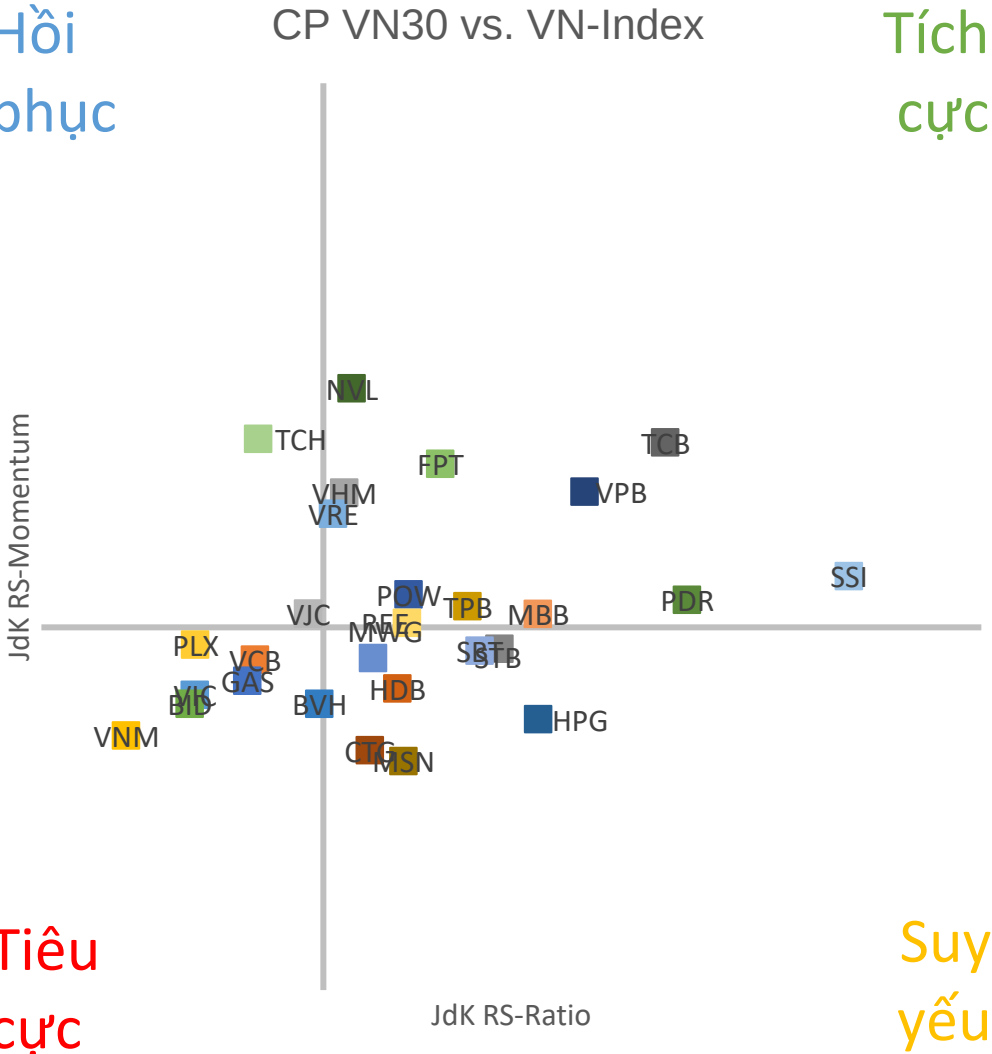
Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
PLX	505.91	15.74
FUEVFN	110.39	
BSR	85.81	41.13
VJC	59.37	19.27
DCM	47.48	2.78
KBC	44.44	21.39
DPM	42.59	12.47
GVR	34.37	0.52
NVB	27.21	8.69
DGC	26.67	2.06
Tổng	984.24	

Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
VNM	-698.80	57.20
CTG	-425.17	28.19
POW	-374.11	7.63
VIC	-275.21	14.07
VCB	-222.06	23.66
VHM	-217.70	22.41
HPG	-207.45	30.61
KDH	-118.55	36.20
HDG	-108.39	11.44
MBB	-102.37	23.19
Tổng	-2749.79	

Vận động cổ phiếu VN30			
Mã	RS-Ratio	RS-Mom'	12W%Δ
SSI	127.96	101.40	65.59%
TCB	118.20	105.09	56.80%
PDR	119.35	100.75	45.92%
VPB	113.91	103.73	47.70%
MBB	111.42	100.37	31.44%
FPT	106.24	104.50	36.51%
TPB	107.69	100.57	27.80%
NVL	101.52	106.58	33.79%
KDH	103.80	102.14	16.27%
POW	104.54	100.90	17.98%
VHM	101.13	103.70	15.90%
REE	104.45	100.11	16.63%
VRE	100.53	103.12	21.65%
TCH	96.55	105.19	12.23%
VJC	99.20	100.37	15.15%
HPG	111.43	97.46	24.83%
STB	109.38	99.40	19.49%
SBT	108.32	99.35	18.47%
HDB	103.94	98.31	16.18%
MWG	102.66	99.15	15.66%
MSN	104.27	96.30	6.83%
PNJ	102.15	98.45	8.27%
CTG	102.48	96.61	10.92%
BVH	99.79	97.89	2.61%
VCB	96.37	99.11	-0.01%
GAS	95.97	98.52	7.43%
PLX	93.20	99.51	9.43%
VIC	93.17	98.13	-0.47%
BID	92.90	97.89	-5.86%
VNM	89.52	97.01	-7.68%

Hồi
phục

Tích
cực



Tiêu
cực

Suy
yếu

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	1,190.13	6,219.79	28,919.04
Giá trị bán	2,532.69	9,204.85	33,284.85
Mua / bán ròng	-1,342.56	-2,985.05	-4,365.79
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	417.63	1,642.56	9,775.61
Giá trị bán	303.48	1,853.20	10,533.27
Mua / bán ròng	114.14	-210.64	-757.66
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
MWG	73.70	MBB	-91.34
HDG	43.31	TDM	-52.49
VHM	26.07	STB	-45.56
VHC	21.12	IJC	-45.50
FPT	21.02	VPB	-44.14
KDH	20.66	VND	-42.21
VCI	12.27	VRE	-37.79
HPG	8.73	VNM	-19.53
0	0.00	0	0.00
0	0.00	0	0.00

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	478.64	17.76	0.00	-0.90%	0.00	6.20	21.69
FTSE	405.51	38.07	0.00	-1.42%	-0.61	5.04	80.06
iShare	429.81	29.54	0.00	-1.46%	0.00	0.00	0.00
E1VFN30	361.13	0.85	-1.09	2.22%	-10.8	-23.6	4.2
FUEVFN30	384.01	0.85	0.70	2.74%	3.4	71.3	207.9
FUESSVFL	82.87	0.68	0.20	0.30%	0.8	24.7	23.1
FUESSVN30	3.36	0.65	0.00	0.23%	0.0	0.2	0.2
FUEMAVN30	17.24	0.61	0.00	-0.28%	0.0	3.4	
VN100	3.94	0.66	0.00	2.15%	0.0	0.0	0.1
KIM	175.12	15.23	0.00	-1.33%	0.00	-23.15	-59.59
PREMIA	28.48	11.58	0.00	-0.23%	-0.46	-0.45	2.21

Nhận định: Khối ngoại bán ròng cùng chiều với xu hướng bán ròng nhiều nước trong khu vực. ETF E1, FTSE, Premia bán ròng trong khi Diamond, Finlead tăng quy mô.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



CẬP NHẬT i-BROKER

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express VCB 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 120000; Giá tại Publish 98000 Dự báo KQKD: Trong năm 2020, BSC dự báo VCB sẽ ghi nhận TOI = 49,590 tỷ VND (+8.4% yoy), PBT = 22,879 tỷ VND (-1.1% yoy) do việc tiếp tục giảm lãi suất hỗ trợ khách hàng và tăng trích lập dự phòng. Trong năm 2021, BSC dự báo VCB sẽ ghi nhận TOI = 53,499 tỷ VND (+7.9% yoy), PBT = 27,663 tỷ VND (+20.9% yoy). BVPS 2021 ở mức 30,035 VND/cp.
Express ACB 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 35000; Giá tại Publish 27950 Cập nhật KQKD: BSC dự báo ACB sẽ ghi nhận TOI = 18,405 tỷ VND (+14.3% yoy), PBT = 8,475 tỷ VND (+12.8% yoy) do điều chỉnh giảm chi phí dự phòng và chi phí COF. Trong năm 2021, BSC dự báo ACB sẽ ghi nhận TOI = 20.188 tỷ VND (+9.7% yoy) và PBT = 10,034 tỷ VND (+18.4% yoy), BVPS 2021 = 15,060 VND/cp.
Express TCB 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 40000; Giá tại Publish 29550 Cập nhật KQKD: Trong năm 2020, BSC dự báo TCB sẽ ghi nhận TOI = 25,031 tỷ VND (+18.8% yoy), PBT = 14,539 tỷ VND (+13.2% yoy). Trong năm 2021, BSC dự báo TCB sẽ ghi nhận TOI = 27,511 tỷ VND (+10.0% yoy) và PBT = 16,819 tỷ VND (+15.7% yoy), BVPS 2021 = 24,850 VND/cp.
Express CTG 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị MUA; Giá mục tiêu 38000; Giá tại Publish 34700 Dự báo KQKD: Trong năm 2020, BSC dự báo CTG sẽ ghi nhận TOI = 42,980 tỷ VND (+6.1% yoy), PBT = 13,401 tỷ VND (+13.8% yoy). Trong năm 2021, BSC dự báo CTG sẽ ghi nhận TOI = 53,311 tỷ VND (+24.0% yoy) và PBT = 16,294 tỷ VND (+21.6% yoy), BVPS 2021 = 25,148 VND/cp.
Express STB 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị NẮM GIỮ; Giá mục tiêu 17000; Giá tại Publish 16950 Dự báo KQKD: Trong năm 2020, BSC dự báo STB sẽ ghi nhận TOI = 16,291 tỷ VND (+11.3% yoy), PBT = 3,002 tỷ VND (-6.7% yoy). Trong năm 2021, BSC dự báo STB sẽ ghi nhận TOI = 17,995 tỷ VND (+10.5% yoy), PBT = 4,455 tỷ VND (+48.4% yoy). BVPS 2021 ở mức 15,218 VND/cp.

Sử dụng iBroker tại đây

[Link](#)

Room tư vấn Skype

Hướng dẫn sử dụng

[Link](#)

Room tư vấn Zalo



Phụ lục: Dự báo ETFs FTSE quý I năm 2021

Ngày 5/3/2021, FTSE Russell công bố danh mục điều chỉnh trong quý I năm 2021, theo đó:

- FTSE Vietnam All-share Index bổ sung cổ phiếu DIG, VGC và không loại cổ phiếu nào.
- FTSE Vietnam thêm mới PDR, DXG và không loại cổ phiếu nào. Cổ phiếu thêm mới danh mục FTSE Vietnam tương đồng với nhận định của chúng tôi trong báo cáo tuần 9 (Link).
- Quỹ sẽ giao dịch từ 7 – 18/8.

Danh mục FTSE VN dự kiến thay đổi như sau:

STT	Mã	Tỷ trọng mới	Giá trị	± Số lượng	Ghi chú
1	VIC	15.00%	5,618,981	1,186,172	
2	VHM	14.80%	-3,961,899	-897,277	
3	HPG	12.40%	-5,601,215	-2,826,403	
4	VNM	11.90%	-3,057,546	-671,318	
5	MSN	8.80%	-381,450	-97,200	
6	VRE	6.80%	-508,962	-352,747	
7	NVL	5.30%	-290,701	-84,033	
8	VCB	5.30%	-350,208	-82,060	
9	VJC	3.60%	-1,384,972	-235,886	
10	SSI	2.30%	-1,675,609	-1,161,318	
11	PLX	1.90%	-483,794	-191,273	
12	PDR	1.80%	7,240,563	2,644,530	Thêm mới
13	STB	1.80%	-374,659	-469,804	
14	KBC	1.70%	754,895	445,388	
15	SBT	1.20%	573,329	607,940	
16	DXG	1.10%	4,331,345	4,241,031	
17	POW	1.10%	-173,102	-316,116	
18	GEX	0.90%	-78,613	-85,729	
19	PVD	0.80%	-28,613	-28,136	
20	APH	0.80%	-127,916	-42,969	
21	TCH	0.70%	40,563	42,814	

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký

